

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 136/2022/TLST – HNGĐ, ngày 29 tháng 11 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê TK - sinh năm 1979

Địa chỉ: Số nhà 54 Lê CK, phường ĐV, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Đặng TL - sinh năm 2000

Địa chỉ: Số nhà 54 Lê CK, phường ĐV, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 12 năm 2022, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Lê TK và chị Đặng TL đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê TK và chị Đặng TL không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản, công nợ: Anh Lê TK và chị Đặng TL không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê TK và chị Đặng TL thỏa thuận, anh Kiên chịu trách nhiệm nộp lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê TK và chị Đặng TL .

- Về con chung: Anh Lê TK và chị Đặng TL không có con chung, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản, công nợ: Anh Lê TK và chị Đặng TL không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Lê TK nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Kiên đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0002575, ngày 28/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Anh Kiên đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND phường ĐV, TPTH;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Xuân Hùng